**ÔN TẬP KIỂM TRA GIỮA KÌ I – MÔN SỬ LỚP 7**

**NĂM HỌC: 2021-2022**

**Câu 1: Lãnh địa phong kiến là gì?**

A. Vùng đất rộng lớn của nông dân

B. Vùng đất rộng lớn của lãnh chúa phong kiến

C. Vùng đất rộng lớn của lãnh chúa và nông nô

D. Vùng đất rộng lớn của các tướng lĩnh quân sự

**Câu 2: Lãnh chúa phong kiến được hình thành tư các tầng lớp nào của xã hội?**

A. Nông dân tự do có nhiều ruộng đất.

B.Tướng lĩnh quân sự và quý tộc có nhiều ruộng đất.

C. Nô lệ được giải phóng.

D. Tất cả các thành phần trên.

**Câu 3: Vì sao các phường hội, thương hội ra đời?**

A. Cùng nhau sản xuất và buôn bán.

B. Cùng nhau trao đổi hàng hóa

C. Tổ chức triển lãm giới thiệu hàng hóa của mình.

D. Tổ chức các hội chợ trao đổi hàng hóa

**Câu 4: Vì sao xuất hiện thành thị ở châu Âu thời trung đại?**

A. Sản xuất bị đình đốn.

B. Sự ngăn cản giao lưu buôn bán của các lãnh địa.

C. Nghề thủ công phát triển cần phải trao đổi, mua bán.

D. Câu b và c đúng.

**Câu 5: Vì sao người nông nô phải làm thuê trong các xí nghiệp của tư bản**

A. Họ thấy vào xí nghiệp tư bản dễ sống hơn.

B. Họ bị tư bản và phong kiến cướp ruộng đất.

C. Họ không muốn lao động bằng nông nghiệp.

D. Tất cả những lí do trên.

**Câu 6: Tại sao nói đặc điểm chính trị của các quốc gia phong kiến phương Tây đi từ phân quyền đến tập quyền?**

A. Vai trò của nhà vua được thay đổi từ chỗ chỉ là lãnh chúa lớn đến ông vua chuyên chế.

B. Lãnh thổ từ chỗ thống nhất đã bị phân tán thành nhiều lãnh thổ nhỏ.

C. Các lãnh chúa phong kiến nắm trong tay thực quyền, nhà vua chỉ là tượng trưng.

D. Do sự tồn tại của chế độ phong quân bồi thần

**Câu 7: Ai là người đến châu Mĩ đầu tiên nhưng lại cho rằng đó là Ấn Độ**

A. Ph.Ma-gien-lan B. Cô-lôm-bô

C. Đi-a-xơ D. Va-xcô đơ Ga-ma

**Câu 8: Để kỉ niệm chuyến đi vòng quanh Trái Đất đầu tiên, hiện nay nơi nào trên thế giới được mang tên Ma-gien-lan?**

A. Mũi cực Nam của Nam Mĩ. B. Mũi cực Nam của châu Phi.

C. Eo biển giữa châu Á và Bắc Mĩ D. Eo biển giữa châu Âu và châu Á.

**Câu 9: Nước nào đứng đầu trong cuộc phát kiến địa lí**

A. Anh Pháp. B. Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha

C. Đức, Ý D. Pháp, Bồ Đào Nha

**Câu 10:  Sự xuất hiện công cụ bằng sắt ở Trung Quốc vào giai đoạn lịch sử nào?**

A. Thời Xuân Thu - chiến quốc B. Thời tam quốc

C. Thời Tây Tấn D. Thời Đông Tấn

**Câu 11: Nông dân bị mất ruộng, trở nên nghèo túng, phải nhận ruộng của địa chủ cày gọi là:**

A. Nông dân tự canh B. Nông dân lĩnh canh.

C. Nông dân làm thuê. D. Nông nô

**Câu 12: Tần Thủy Hoàng đã thống nhất Trung Quốc vào năm nào?**

A. Năm 221 TCN B. Năm 222 TCN

C. Năm 231 TCN D. Năm 232 TCN

**Câu 13: Biện pháp tuyển chọn nhân tài dưới thời Đường như thế nào?**

A. Các quan đại thần tiến cử người tài giỏi cho triều đình.

B. Mở trường học chọn ngay từ nhỏ, chủ yếu là con em quan lại.

C. Mở nhiều khoa thi.

D. Vua trực tiếp tuyển chọn

**Câu 14: Đến thời tống người Trung Quốc đã có nhiều phát minh quan trọng, đó là gì?**

A. Kĩ thuật luyện đồ kim loại. B. Đóng tàu chế tạo súng.

C. Thuốc nhuộm, thuốc in D. La bàn, thuốc súng, nghề in, giấy viết

**Câu 15: Hãy kể tên một số nhà thơ nổi tiếng của Trung Quốc thời đại nhà đường?**

A. Tư Mã Thiên, Đông Trọng Thư, Ngô Thừa Ân

B. La Quán Trung, Tào Tuyết Cần, Bạch Cư Dị

C. Đỗ Phủ, Lý Bạch, Ngô Thừa Ân

D. Đỗ Phủ, Lý Bạch, Bạch Cư Dị

**Câu 16: Dựa vào yếu tố tự nhiên nào, cư dân Đông Nam Á từ xa xưa đã biết trồng lúa và nhiều loại cây ăn quả, ăn củ khác?**

A. Mùa khô tương đối lạnh, mát B. Mùa mưa tương đối nóng

C. Gió mùa kèm theo mưa D. Khí hậu mát, ẩm.

**Câu 17: Vương quốc Phù Nam được thành lập tại vùng nào của Đông Nam Á?**

A. Trung Bộ Việt Nam B. Hạ lưu sông Mê Nam

C. Hạ lưu sông Mê Công D. Thượng nguồn sông Mê Công

**Câu 18: Quốc gia nào có lịch sử lâu đời và phát triển nhất Đông Nam Á thời trung cổ đại?**

A. Việt Nam B. Thái Lan

C. Cam-pu-chia D. Lào

**Câu 19: Các giai cấp cơ bản trong xã hội phong kiến châu Âu là?**

A. Địa chủ và nông dân lĩnh canh

B. Lãnh chúa phong kiến và nông nô

C. Quý tộc địa chủ và nông nô, nô tì

D. Lãnh chú phong kiến và nông dân lĩnh canh.

**Câu 20: Địa chủ, lãnh chúa bóc lột nông dân và nông nô chủ yếu bằng:**

A. Đánh thuế B. Địa tô

C. Tô, tức D. Làm nghĩa vụ phong kiến.

**Câu 21: Cơ sở kinh tế của xã hội phong kiến phương Đông là gì?**

A. Nghề nông trồng lúa nước

B. Sản xuất nông nghiệp bị bó hẹp, đóng kín trong các công xã nông thôn

C. Kinh tế nông nghiệp lãnh địa phong kiến

D. Nghề nông trồng lúa nước và chăn nuôi

C**âu 22: Ngô Quyền đã xây dựng chính quyền độc lập như thế nào?**A. Ngô Quyền xưng vương B. Bãi bỏ chức tiết độ sứ
C. Lập triều đình theo chế độ quân chủ D. Tất cả các câu trên đều đúng

C**âu 23: Ngô Quyền đã cử ai làm Thứ sử Châu Hoan (Nghệ An - Hà Tĩnh)?**A. Đinh Công Trứ B. Kiều Công Hãn
C. Ngô Xương Ngập D. Ngô Xương Văn

**Câu 24:**“**Cờ lau tập trận” là nói về nhân vật nào trong lịch sử Việt Nam**
A. Lê Hoàn B. Trần Quốc Tuấn
C. Đinh Bộ Lĩnh D. Trần Thủ Độ

**Câu 25:** Đinh Bộ Lĩnh được nhân dân tôn xưng là gì?
A. Bắc Bình Vương B. Vạn Thắng Vương
C. Bình Định Vương D. Bố Cái Đại Vương

**Câu 26: Tại sao Đinh Bộ Lĩnh thống nhất được đất nước?**A. Nhờ sự ủng hộ của nhân dân B. Tài năng của Đinh Bộ Lĩnh
C. Sự liên kết với các sứ quân D. Tất cả các câu trên đúng

**Câu 27: Đinh Bộ Lĩnh đã liên kết với sứ quân nào?**

A. Trần Lãm B. Ngô Nhật Khánh

C. Nguyễn Thu Tiệp D. Nguyễn Siêu

**Câu 28: Sau khi đánh tan quân Nam Hán, Ngô Quyền đã có hành động gì?**

A. cử người sang giảng hòa với nhà Nam Hán

B. tiếp tục dẹp loạn 12 sứ quân

C. xưng vương, đóng đô ở Cổ Loa

D. lên ngôi vua và dời đô về Hoa Lư

**Câu 29: Mô hình nhà nước được Ngô Quyền xây dựng sau khi lên ngôi theo thể chế:**

A. Dân chủ chủ nô B. Quân chủ chuyên chế

C. Quân chủ lập hiến D. Cộng hòa quý tộc

**Câu 30: Bộ máy nhà nước do Ngô Quyền tổ chức là một nhà nước như thế nào?**

A. Là một nhà nước đơn giản B. Là một nhà nước phức tạp

C. Là một nhà nước rất quy mô D. Là một nhà nước rất hoàn chỉnh

**Câu 31: Triều đại phong kiến nào nối tiếp nhà Đinh?**

A. Nhà Lý B. Nhà Tiền Lê

C. Nhà Trần D. Nhà Hậu Lê

**Câu 32: Ai là người lãnh đạo cuộc kháng chiến chống Tống năm 981?**

A. Đinh Toàn. B. Thái hậu Dương Vân Nga.

C. Lê Hoàn. D. Đinh Liễn.

**Câu 33: Nhà Đinh tồn tại trong thời gian bao lâu?**

A. 10 năm B. 15 năm

C. 14 năm D. 12 năm

**Câu 34: Lê Hoàn lên ngôi vua vào năm nào? Đặt niên hiệu là gì?**

A. Năm 980, niên hiệu Thái Bình

B. Năm 979, niên hiệu Hưng Thống

C. Năm 980, niên hiệu Thiên Phúc

D. Năm 981, niên hiệu Ứng Thiên

**Câu 35: Lê Hoàn chỉ huy cuộc kháng chiến chống Tống giành thắng lợi ở đâu?**

A. Ở sông Như Nguyệt B. Ở Chi Lăng-Xương Giang

C. Ở Rạch Gầm-Xoài mút D. Ở sông Bạch Đằng

**Câu 36: Trận đánh lớn nhất trong cuộc kháng chiếng chống Tống của nhà Lê là:**

A. Trận Chi Lăng. B. Trận Đồ Lỗ

C. Trận Bạch Đằng D. Trận Lục Đầu.

**Câu 37: Dưới thời nhà Lý, đến năm 1054 tên nước ta là gì?**

A. Đại Việt B. Đại Cổ Việt

C. Đại Nam D. Việt Nam

**Câu 38: Bộ luật thành văn đầu tiên của nước ta có tên là:**

A. Hoàng Việt luật lệ B. Luật Hồng Đức

C. Hình luật D. Hình thư

**Câu 39: Quân đội nhà Lý được phiên chế thành những bộ phận nào?**

A. Dân binh, công binh B. Cấm quân, quân địa phương

C. Cấm quân, công binh D. Dân binh, ngoại binh

**Câu 40: Theo em, dưới thời nhà Lý có mấy đời vua, tồn tại bao lâu?**

A. 9 đời, 215 năm B. 10 đời, 200 năm

C. 8 đời, 165 năm D. 7 đời, 200 năm

**Câu 41: Thế nào là chính sách "ngụ binh ư nông"?**

A. cho quân sĩ địa phương luân phiên về cày ruộng, khi cần triều đình sẽ điều động

B. cho toàn bộ quân địa phương về quê sản xuất, khi cần sẽ điều động

C. cho cấm quân luân phiên nhau về sản xuất, khi cần sẽ điều động

D. cho những quân sẽ hết tuổi quân dịch về quê sản xuất

hàng hóa.

**Câu 42: Cấm quân là:**

A. quân phòng vệ biên giới. B. quân phòng vệ các lộ.

C. quân phòng vệ các phủ. D. quân bảo vệ Vua và Kinh thành.

**Câu 43:  Lý Công Uẩn lên ngôi vua, lập ra nhà Lý vào năm nào?**

A. Cuối năm 1009 B. Đầu năm 1009

C. Cuối năm 1010 D. Đầu năm 1010

**Câu 44: Nhà Lý đổi tên nước thành Đại Việt năm bao nhiêu?**

A. Năm 1010. B. Năm 1045.

C. Năm 1054. D. Năm 1075.

**Câu 45: Trước nguy cơ xâm lược của nhà Tống, Lý Thường Kiệt đã có chủ trương gì?**

A. Đánh du kích B. Phòng thủ

C. Đánh lâu dài D. "Tiến công trước để tự vệ"

**Câu 46: Mục đích chính của Lý Thường Kiệt trong cuộc tấn công sang đất Tống cuối năm 1075 là:**

A. đánh vào cơ quan đầu não của quân Tống

B. đánh vào nơi tập trung lương thực và khí giới để chuẩn bị đánh Đại Việt.

C. đánh vào khu vực đông dân để tiêu diệt một bộ phận sinh lực địch

D. đòi lại phần đất đã mất do bị nhà Tống chiếm.

**Câu 47: Để chuẩn bị chiến tranh lâu dài với quân Tống, sau khi mở cuộc tấn công vào đất Tống Lý Thường Kiệt đã làm gì?**

A. Tạm thời hòa hoãn với quân Tống để củng cố lực lượng trong nước.

B. Cho xây dựng phòng tuyến trên sông Như Nguyệt.

C. Tấn công, đập tan cuộc chiến tranh xâm lược của Cham-pa ở phía Nam.

D. Đón địch, tiêu diệt lực lượng của địch ngay khi chúng vừa đặt chân đến.

**Câu 48: Để khích lệ tinh thần chiến đấu của quân sĩ, làm suy yếu ý chí của quân Tống Lý Thường Kiệt đã làm gì?**

A. Tập chung tiêu diệt nhanh quân Tống.

B. Ban thưởng cho quân lính.

C. Sáng tác bài thơ thần “Nam quốc sơn hà”.

D. Cả 3 ý trên.

**Câu 49: “Ngồi yên đợi giặc không bằng đem quân đánh trước để chặn thế mạnh của giặc”? Đó là câu nói của ai?**

A. Trần Quốc Tuấn B. Trần Thủ Độ

C. Lý Thường Kiệt D. Lý Công Uẩn

**Câu 50: Lý Thường Kiệt chủ động kết thúc chiến tranh bằng cách nào?**

A. Tổng tiến công, truy kích kẻ thù đến cùng.

B. Thương lượng, đề nghị giảng hòa.

C. Kí hòa ước, kết thúc chiến tranh.

D. Đề nghị “giảng hòa”củng cố lực lượng, chờ thời cơ.